

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

-----



ISO 9001 - 2008

**ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP**  
**NGÀNH KIẾN TRÚC**  
**KHÓA: 2010 - 2015**

**ĐỀ TÀI: CHUNG CƯ SINH THÁI CAO TẦNG PHƯƠNG LƯU**

**Giáo viên hướng dẫn: THS.KTS NGUYỄN THỊ NHUNG**  
**Sinh viên thực hiện : LÊ MẠNH CƯỜNG**  
**MSV : 1012109078**  
**Lớp : XD1401K**

**Hải Phòng 2015**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

---



**ISO 9001 - 2008**

**ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP**

**NGÀNH KIẾN TRÚC**

Sinh viên : Lê Mạnh Cường  
Người hướng dẫn : THS.KTS Nguyễn Thị Nhung

**HẢI PHÒNG - 2015**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

-----

**CHUNG CỬ SINH THÁI CAO TẦNG PHƯƠNG LƯU**

**ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY  
NGÀNH KIẾN TRÚC**

Sinh viên : Lê Mạnh Cường  
Người hướng dẫn: THS.KTS Nguyễn Thị Nhung

**HẢI PHÒNG - 2015**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

---

**NHIỆM VỤ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP**

Sinh viên: Lê Mạnh Cường

Mã số: 1012109078.

Lớp: XD1401K

Ngành: Kiến trúc.

Tên đề tài: CHUNG CƯ SINH THÁI CAO TẦNG PHƯƠNG LƯU

## **NHIỆM VỤ ĐỒ ÁN**

1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đồ án tốt nghiệp (về lý luận, thực tiễn, các số liệu cần tính toán và các bản vẽ).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Các số liệu cần thiết để thiết kế, tính toán :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp:

.....

.....

.....

.....



**GS.TS.NGŨT *Trần Hữu Nghị***

**PHẦN NHẬN XÉT TÓM TẮT CỦA CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỒ ÁN**

**1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đồ án tốt nghiệp:**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**2. Đánh giá chất lượng của đồ án (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.A.T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...):**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**3. Cho điểm của cán bộ hướng dẫn (ghi bằng cả số và chữ):**

.....  
.....  
.....

*Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 20...*

**Cán bộ hướng dẫn**  
*(họ tên và chữ ký)*

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG  
KHOA XÂY DỰNG – BỘ MÔN KIẾN TRÚC

\*\*\*\*\*



# THUYẾT MINH ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP KIẾN TRÚC SƯ

KHÓA 2010 - 2015

**ĐỀ TÀI: CHUNG CƯ SINH THÁI CAO TẦNG PHƯƠNG LỮU**

*GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN: TS. KTS NGUYỄN THỊ NHUNG*  
*SINH VIÊN THỰC HIỆN: LÊ MẠNH CƯỜNG*  
*MÃ SINH VIÊN : 1012109078*  
*LỚP: XD1401K*

HẢI PHÒNG ...../2015



## Lời cảm ơn

Thiên nhiên và con người luôn có mối quan hệ khăng khít với nhau, mối quan hệ này ngày càng trở nên quan trọng. Do vậy kiến trúc đã và đang là cầu nối gắn kết con người với thiên nhiên một cách hài hoà nhất.. Điều đó được thể hiện thông qua đề án tốt nghiệp **“Chung cư sinh thái cao tầng Phương Lưu”**.

Được sự dạy dỗ, chỉ bảo và giúp đỡ nhiệt tình của các thầy cô giáo trong những năm học tập, tự bản thân tìm hiểu học hỏi qua các tài liệu cùng sự say mê với kiến trúc, chúng em đã thực hiện đề án này với hy vọng gửi gắm vào đó một ý tưởng kiến trúc của mình.

Có lẽ sẽ còn nhiều bỡ ngỡ với công việc thực tế trước mắt, tuy nhiên trong quá trình học tập những kiến thức thu thập được là nguồn năng lượng chính yếu tiếp sức và thúc đẩy cho công tác và học tập sau này.

Chúng em xin chân thành cảm ơn quý thầy cô đã hướng dẫn, rèn luyện cho em trong năm năm qua. Đặc biệt quý thầy đã hướng dẫn, chỉ đạo cho em trong suốt quá trình làm đề án tốt nghiệp này:

TS.KTS.NGUYỄN THỊ NHUNG – giáo viên hướng dẫn

Và các thầy cô đã tận tình chỉ bảo, giúp đỡ em hoàn thành tốt đề án tốt nghiệp với đề tài: Chung cư sinh thái cao tầng phương lưu.

*Hải Phụng, tháng 06 năm 2015*

# MỤC LỤC

## Phần I. Phần mở đầu

### I.1. Giới thiệu chung

I.1.1. Khái quát về Hải Phòng

I.1.2. Cảnh quan

I.1.3. Khí hậu

I.1.4. Lịch sử

### I.2. Nét văn hóa nghệ thuật đặc trưng của Hải Phòng.

I.2.1. Nét đặc trưng của văn hóa Hải Phòng

I.2.2. Xu hướng văn hóa hiện nay

### I.3. Lý do chọn đề tài

I.3.1. Ý nghĩa của đề án

I.3.2. Phạm vi nghiên cứu của đề án

I.3.3. Mục tiêu nghiên cứu của đề án

## Phần II: Nội dung nghiên cứu

### II.1. Vị trí địa lí, phân tích đánh giá khu đất

### II.2. Cơ sở khoa học

### II.3. Nội dung nghiên cứu công trình

II.3.1. Chức năng sử dụng công trình

II.3.2. Giải pháp kiến trúc

II.3.3. Đối tượng và giới hạn nghiên cứu

### II.4. Nhiệm vụ và các phương án thiết kế công trình

II.4.1: Nhiệm vụ thiết kế

II.4.2. Các phương án thiết kế kiến trúc

1. Phương án so sánh

2. Phương án chọn

a. Những ý đồ chính của phương án

- Bố cục tổng thể
- Bố cục mặt bằng
- Tổ hợp hình khối kiến trúc
- Các giải pháp kỹ thuật

## Phần III: Kết luận

# **PHẦN I. PHẦN MỞ ĐẦU**

## **I.1. GIỚI THIỆU CHUNG**

### **I.1.1 KHÁI QUÁT VỀ HẢI PHÒNG**

Hải Phòng là thành phố duyên hải nằm ở hạ lưu của hệ thống sông Thái Bình thuộc đồng bằng sông Hồng có vị trí nằm trong khoảng từ 20035' đến 21001' vĩ độ Bắc, và từ 106029' đến 107005' kinh độ Đông; phía Bắc và Đông Bắc giáp tỉnh Quảng Ninh, phía Tây Bắc giáp tỉnh Hải Dương, phía Tây Nam giáp tỉnh Thái Bình và phía Đông là biển Đông với đường bờ biển dài 125km, nơi có 5 cửa sông lớn là Bạch Đằng, Cửa Cấm, Lạch Tray, Văn Úc và sông Thái Bình.

Diện tích tự nhiên là 1.507,57 km<sup>2</sup>, Tính đến tháng 12/2011, dân số Hải Phòng là 1.907.705 người, trong đó dân cư thành thị chiếm 46,1% và dân cư nông thôn chiếm 53,9%, là thành phố đông dân thứ 3 ở Việt Nam, sau Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

Hải Phòng là đô thị loại 1 cấp quốc gia gồm 7 quận (Ngô Quyền, Hồng Bàng, Lê Chân, Dương Kinh, Đồ Sơn, Kiến An và Hải An), 6 huyện ngoại thành (Thuỷ Nguyên, Hải An, An Lão, Kiến Thụy, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo) và 2 huyện đảo (Cát Hải, Bạch Long Vĩ) với 228 phường và thị trấn (70 phường, 10 thị trấn và 148 xã) .

Hải Phòng từ lâu đã nổi tiếng là một cảng biển lớn nhất ở miền Bắc, một đầu mối giao thông quan trọng với hệ thống giao thông thuỷ, bộ, đường sắt, hàng không trong nước và quốc tế, là cửa chính ra biển của thủ đô Hà Nội và các tỉnh phía Bắc; là đầu mối giao thông quan trọng của Vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, trên hai hành lang - một vành đai hợp tác kinh tế Việt Nam - Trung Quốc.

### **I.1.2 CẢNH QUAN**

Hải Phòng có điều kiện tự nhiên rất phong phú, giàu đẹp, đa dạng và có nhiều nét độc đáo mang sắc thái của cảnh quan nhiệt đới gió mùa. Nơi đây có rừng quốc gia Cát Bà - Khu Dự trữ Sinh quyển Thế giới - là khu rừng nhiệt đới nguyên sinh nổi tiếng, đặc biệt phong phú về số lượng loài động thực vật, trong đó có nhiều loài được xếp vào loài quý hiếm của thế giới. Đồng thời, nơi đây còn có cả một vùng đồng bằng thuộc vùng đồng bằng tam giác châu thổ sông Hồng, tạo nên một cảnh quan nông nghiệp trồng lúa nước là nét đặc trưng của vùng du lịch ven biển Bắc Bộ và cả một vùng biển rộng với nguồn tài nguyên vô cùng phong phú, nhiều hải sản quý hiếm và bãi biển đẹp.

### **I.1.3. KHÍ HẬU**

Khí hậu của Hải Phòng cũng khá đặc sắc, ôn hoà, dồi dào nhiệt ẩm và quanh năm có ánh nắng chan hoà, rất thích nghi với sự phát triển của các loài động thực vật nhiệt đới, đặc biệt rất dễ chịu với con người vào mùa thu và mùa xuân.

### **I.1.4. LỊCH SỬ**

Hải Phòng là vùng đất đầu sóng, ngọn gió, “phên dậu” phía Đông của đất nước, có vị thế chiến lược trong toàn bộ tiến trình đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Người Hải Phòng với tinh thần yêu nước nồng nàn, tính cách dũng cảm, kiên cường, năng động, sáng tạo, đã từng chứng kiến và tham gia vào nhiều trận quyết chiến chiến lược trong chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc. Đây là vùng đất in đậm dấu ấn chống ngoại xâm trong suốt quá trình lịch sử 4000 năm của dân tộc Việt Nam, với các chiến thắng trên sông Bạch Đằng của Ngô Quyền năm 938, của Lê Hoàn năm 981, của Trần Hưng Đạo năm 1288... Cảng Hải Phòng Đến nay, các chiến tích đó vẫn còn tồn tại rất nhiều di tích lịch sử, lưu truyền biết bao truyền thuyết dân gian, để lại cho hậu thế nhiều công trình văn hoá, nghệ thuật có giá trị. Đến Hải Phòng, đặt chân đến bất cứ đâu chúng ta cũng bắt gặp các di tích, các lễ hội gắn với những truyền thuyết, huyền thoại về lịch sử oanh liệt chống ngoại xâm của Hải Phòng.

## I.2. NÉT VĂN HÓA NGHỆ THUẬT ĐẶC TRƯNG CỦA HẢI PHÒNG

### I.2.1. NÉT VĂN HÓA ĐẶC TRƯNG CỦA HẢI PHÒNG

#### ❖ Văn học:

Nhắc đến một Hải Phòng trong văn học là người ta nghĩ ngay đến tên tuổi nhà văn [Nguyễn Hồng](#) và ngược lại nhắc đến sự nghiệp sáng tác của Nguyễn Hồng thì không thể bỏ qua những tác phẩm viết về con người cũng như mảnh đất đã góp phần nuôi dưỡng tài năng văn chương của ông. Nguyễn Hồng không sinh ra tại Hải Phòng (quê gốc của ông ở Nam Định) nhưng những năm tháng đáng nhớ nhất trong cuộc đời ông gắn liền với từng góc phố, bến tàu và những con người lam lũ cùng khổ nơi đất Cảng. Đó là cảm hứng để có một thiên tiểu thuyết *Bỉ Vỏ* ra đời.

Rất nhiều người Hà Nội và trên cả đất nước đã từng biết và xúc động khi nghe tuyệt phẩm "Em ơi Hà Nội phố" của nhạc sĩ Phú Quang. Nhưng ít người biết rằng, lời ca trong "Em ơi Hà Nội phố" chỉ là một đoạn trong trường ca cùng tên của nhà thơ Phan Vũ, một trường ca cho đến tận bây giờ vẫn được cho là hay nhất về Hà Nội. Phan Vũ, cũng giống như Đoàn Chuẩn là những người con của Hải Phòng, đã cảm nhận, đã yêu và viết cho Hà Nội những tuyệt phẩm rất giá trị mà ngay cả người Thủ Đô cũng chưa chắc đã so được...

#### ❖ Nghệ thuật:

Hải Phòng là nơi đã sản sinh và nuôi dưỡng nhiều tài năng nghệ thuật lớn của đất nước. Nơi đây đã sinh ra tên tuổi [Văn Cao](#) trong âm nhạc, tên tuổi [Trần Văn Cẩn](#) trong hội họa.

#### ❖ Mỹ thuật:

Hải Phòng không phải là trung tâm nghệ thuật lớn như Hà Nội, Huế, TP Hồ Chí Minh. Các họa sĩ, nhà điêu khắc của Hải Phòng hoạt động nghệ thuật trong một môi trường ít nhiều buồn tẻ và khó khăn. Nhiều họa sĩ đã chọn cho riêng mình một môi trường nghệ thuật khác và đã không còn sinh sống ở Hải Phòng nữa. Tuy nhiên dù còn ở Hải Phòng hay không, tất cả họ đều có một phong cách nghệ thuật mạnh mẽ đậm chất miền biển. Các tên tuổi lớn về hội họa được sinh ra tại Hải Phòng là Mai Trung Thứ, Trần Văn Cẩn. Kế theo là các nghệ sĩ khác như Thọ Vân, Lê Viết Sĩ, Nguyễn Mạnh Cường, Nguyễn Hà, Đặng Hương, Khắc Nghi, Quốc Thái, Phạm Ngọc Lâm, Sơn Trúc, Quang Ngọc... Lớp các họa sĩ và nhà điêu khắc trẻ thế hệ thứ ba phải kể đến: Đặng Tiến, Quang Huân, Đinh Quân, Việt Anh, Vũ Thăng, Nguyễn Ngọc Dân, Vũ Nghi, Nguyễn Viết Thắng, Mai Duy Minh...

### ❖ **Sân khấu, điện ảnh:**

Nền văn hoá sân khấu của Hải Phòng ngày càng được nâng cao. Hiện có rất nhiều nhóm kịch nói đang hoạt động, đem lại hiệu quả rất cao. Với người dân Hải Phòng và cả nước, có lẽ thân thuộc nhất là nghệ sĩ hài [Quang Thắng](#) hay đạo diễn [Văn Lượng](#) với chương trình truyền hình "[Ơi Hải Phòng](#)" phát sóng hàng tuần trên VTV4 và các bộ phim hấp dẫn: "[Nước mắt của biển](#)", "[Con mắt bão](#)".

### ❖ **Âm nhạc:**

Miền văn hóa cổ của Hải Phòng, còn lưu đọng đến bây giờ những điệu hát dân ca, những tích chèo, múa rối... như hát trù, hát đúm ở Thủy Nguyên; hát chèo, nhạc múa rối ở [Tiên Lãng](#), [Vĩnh Bảo](#); các điệu hò kéo thuyền vùng ven biển... Những làn điệu ấy gắn liền với nền văn minh lúa nước, tạo thành bản sắc của cư dân vùng đất nơi đầu sóng ngọn gió.

Nếu [Bình Định](#) được gọi là đất thơ, nơi sản sinh và nuôi dưỡng tài năng của những nhà thơ lớn như [Chế Lan Viên](#), [Hàn Mặc Tử](#), [Xuân Diệu](#) thì Hải Phòng là mảnh đất đã sản sinh, nuôi dưỡng những tên tuổi của nền âm nhạc hiện đại Việt Nam như [Văn Cao](#), [Hoàng Quý](#), [Đoàn Chuẩn](#), [Đỗ Nhuận](#), [Trần Chung](#), [Ngô Thụy Miên](#) rồi [Duy Thái](#) sau này. Hải Phòng cùng với Hà Nội được coi là 2 cội nguồn hình thành nên nền âm nhạc hiện đại của Việt Nam. Từ những thập niên 30, 40 của thế kỷ 20, các nhạc sĩ tiên phong của [Tân nhạc](#) Việt Nam tại Hải Phòng và Hà Nội thường xuyên có sự giao lưu, trao đổi với nhau trong các sáng tác cũng như xuất bản (in ấn) tác phẩm. Tại Hải Phòng khi đó quy tụ những nhạc sĩ hàng đầu của nền tân nhạc như các nhạc sĩ lập nên [nhóm Đồng Vọng](#): [Lê Thương](#), [Hoàng Quý](#), [Hoàng Phú](#), [Canh Thân](#), [Văn Cao](#)... - nhóm nhạc đã góp phần làm nên nền [tân nhạc](#) Việt Nam, rồi nhạc sĩ [Đoàn Chuẩn](#), [Đỗ Nhuận](#), nhà thơ-nhạc sĩ [Nguyễn Đình Thi](#), [Vũ Trọng Hối](#), [Lương Vĩnh](#)...

Sau khi Hải Phòng được giải phóng ngày 13-5-1955 và nhất là trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, hình ảnh thành phố cảng hiện ngang bất khuất trong mưa bom bão đạn, người dân đất Cảng vừa chiến đấu vừa sản xuất để bảo vệ và xây dựng đất nước đã tạo cảm hứng cho các nhạc sĩ sáng tác nên hàng loạt

các ca khúc mang âm điệu hào hùng đi vào lòng người như "Thành phố Hoa phượng đỏ" (Hải Như, Lương Vĩnh), "Bên cảng quê hương tôi" (Hồ Bắc), "Chiều Cát Bà" (Văn Lương), "Thành phố của em" (Văn Dung), "Chiều trên bến cảng" (Nguyễn Đức Toàn)... Nhiều ca khúc sau này trở thành những nhạc phẩm được nhiều người yêu thích, những bài ca đi cùng năm tháng. Đặc biệt, ca khúc "Thành phố Hoa phượng đỏ" (thơ: Hải Như, nhạc: Lương Vĩnh) được chọn làm nhạc hiệu Đài Phát thanh - Truyền hình Hải Phòng và được coi như bài hát truyền thống của người dân thành phố Cảng dù đang sống ở trong nước hay ngoài nước

### ❖ Lễ hội:

Cũng như mọi địa phương trên cả nước, Hải Phòng cũng là nơi có các lễ hội mang đậm bản sắc văn hoá Việt Nam.

Liên hoan Du lịch "Đồ Sơn biển gọi": diễn ra vào ngày 30-4 đến 2-5 hàng năm với nhiều hoạt động sôi nổi, hấp dẫn nhằm quảng bá về du lịch Hải Phòng.

**Hội chọi trâu Đồ Sơn:** Ngày Hội chọi trâu là ngày vui nhất trong những ngày hội làng ở Đồ Sơn. Bởi lẽ, ngày Hội vừa mang tinh thần thượng võ của dân tộc, vừa là biểu tượng bao đời của nền nông nghiệp Việt Nam, con trâu gắn liền với xứ sở trồng lúa nước.

**Hội vật cầu làng Kim** (Kim Sơn, Kiến Thụy) sáng mùng 6 tháng Giêng

**Lễ hội đua thuyền rồng trên biển Đồ Sơn**

**Lễ hội làng cá Cát Bà**

**Lễ hội núi Voi** (huyện An Lão)

**Lễ hội Hoa Phượng đỏ:** đây là hoạt động du lịch mới của thành phố, bắt đầu từ năm 2012.

### ❖ Ẩm thực:

**Ẩm thực Hải Phòng** bình dị và dân dã, không cầu kỳ nhưng đậm đà khó quên. Nơi đây nổi tiếng với các món **hải sản**. Các nhà hàng hải sản ở khu vực **Đồ**

Son nổi tiếng với tôm cua cá mực rất tươi và giá phải chăng. Phong cách chế biến hải sản ở Hải Phòng theo phong cách dân dã, nhấn mạnh thực chất và vị tươi ngon của nguyên liệu nhiều hơn sự cầu kỳ trong gia vị và cách chế biến.

Các món ăn như bánh đa cua, bún cá, bánh mỳ cay, cơm cháy hải sản, ốc cay, nem cua bể, giờ đây đã quá quen thuộc và nổi tiếng. Những món ăn này có thể được tìm thấy trên đường phố của những nơi khác như TP.Hồ Chí Minh, Hà Nội,... nhưng được thưởng thức chúng trên thành phố hoa phượng đỏ vẫn là lý tưởng nhất vì sự lựa chọn nguyên liệu tươi ngon cùng với những bí quyết ẩm thực riêng của người đầu bếp. Ẩm thực Hải Phòng đã từng được quảng bá sang Châu Âu tại lễ hội biển Brest 2008 (Cộng hòa Pháp) và đã gây được tiếng vang lớn.<sup>[1][2]</sup>

Ngoài ra, Hải Phòng còn nổi tiếng với nhiều món ăn khác như lẩu bê bê, nộm giá, thịt san biển, sủi dìn, bánh bèo,... Một số món ăn không thể thưởng thức ở những nơi khác mà chỉ có tại Hải Phòng.

#### ❖ **Biểu tượng:**

Từ lâu, hoa phượng đỏ (phượng vĩ) đã trở thành biểu tượng của thành phố cảng Hải Phòng. Đối với mỗi người Hải Phòng, dù già hay trẻ, dù đang sống tại thành phố hay sống xa quê hương thì vẫn luôn giữ trong ký ức một màu đỏ rực khó phai của hoa phượng vĩ hai bên bờ hồ Tam Bạc mỗi độ hè về. Cây phượng vĩ được người Pháp du nhập vào Việt Nam từ cuối thế kỷ 19, có đặc điểm sinh thái là bắt đầu nở hoa vào những ngày đầu mùa hè, mùa hoa phượng kéo dài trong khoảng 1 tháng (từ đầu tháng 5 đến hết tháng 6) đúng vào thời điểm bắt đầu mùa du lịch biển của Hải Phòng và ngày giải phóng thành phố (13 tháng 5). Dù ngày nay phượng vĩ được trồng khắp mọi nơi tại Việt Nam nhưng nhắc đến Hải Phòng người ta vẫn thường gọi bằng cái tên đầy thi vị là Thành phố hoa phượng đỏ. Nguồn gốc của tên gọi đó có thể bắt nguồn từ một bài hát rất nổi tiếng về Hải Phòng. Bài hát Thành phố hoa phượng đỏ được nhạc sĩ Lương Vĩnh phổ nhạc từ bài thơ cùng tên của nhà thơ Hải Như viết năm 1970. Vượt qua sự thử thách của thời gian, bài hát có sức lay động đặc biệt đối với mỗi người Hải Phòng, nhất là



với những ai đang sống xa thành phố quê hương. Bài hát đã được chọn làm nhạc hiệu của Đài Phát thanh Truyền hình Hải Phòng và được xem như bài hát truyền thống của những người con đất Cảng.

Đường Phạm Văn Đồng của Hải Phòng từ cầu Rào - Đồ Sơn chính thức được công nhận là con đường trồng nhiều cây phượng nhất của Việt Nam. Trên chiều dài hơn 20 km này được trồng 3.068 cây phượng.

Ngoài hoa phượng đỏ ra, [Nhà hát lớn Hải Phòng](#) nằm ngay giữa quảng trường trung tâm thành phố bao năm qua cũng được coi như biểu tượng kiến trúc đặc trưng của Hải Phòng. Nhà hát được xây dựng vào năm 1904, hoàn thành năm 1912 theo thiết kế của kiến trúc sư người Pháp với nguyên vật liệu mang từ Pháp sang. Cùng với Nhà hát lớn tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh thì đây là số ít những nhà hát được người Pháp xây dựng tại Việt Nam thời kỳ thuộc địa.

#### ❖ **Thể thao:**

Hải Phòng là một trung tâm mạnh của [thể thao Việt Nam](#). Hải Phòng có thể mạnh trong các môn [thể thao](#) như [bắn cung](#), [bóng đá](#), [bơi lội](#), [nhảy cao](#), [thể dục dụng cụ](#), [cử tạ](#) và [khiêu vũ thể thao](#). Nhiều vận động viên Hải Phòng đã đánh dấu những cột mốc quan trọng của thể thao Việt Nam trong hành trình hội nhập vào thể thao khu vực cũng như quốc tế.

[Thể dục dụng cụ](#) Hải Phòng từng có Nguyễn Thị Nga, người giành HCV [SEA Games](#) đầu tiên năm 1997 cho thể dục dụng cụ Việt Nam. Hơn một [thập kỷ](#) sau, đến lượt [Phan Thị Hà Thanh](#) đưa thể dục dụng cụ Việt Nam xuất hiện trên bản đồ của thể dục dụng cụ thế giới với tám HCV giải vô địch thể dục dụng cụ châu Á 2009, 2 HCB World Cup thể dục dụng cụ 2010 và tám HCV tại [giải vô địch thể dục dụng cụ thế giới](#) năm 2011. Đây là lần đầu tiên một vận động viên thể dục dụng cụ Việt Nam giành được huy chương tại giải vô địch thể dục dụng cụ thế giới. Trong [điền kinh](#), [Bùi Thị Nhung](#) là vận động viên đầu tiên đoạt được HCV cấp châu lục về cho điền kinh Việt Nam với tám HCV ở nội dung

nhảy cao nữ tại giải vô địch châu Á năm 2003. Trong bơi lội, [Nguyễn Hữu Việt](#) là một trong những cái tên hàng đầu của thể thao Việt Nam trên đường đua xanh với 3 tấm HCV [SEA Games](#) liên tiếp.

Riêng bóng đá vẫn là môn thể thao được người Hải Phòng yêu thích nhất. Bóng đá được [người Pháp](#) du nhập vào Việt Nam từ những năm đầu thế kỷ 20, trong khi Hải Phòng là một vài nơi ở Việt Nam lúc đó có phong trào bóng đá phát triển mạnh nhất với nhiều đội bóng (gồm cả [người Việt](#) và người Pháp) được thành lập. Nhà văn [Nguyễn Hồng](#) cũng là người rất hâm mộ bóng đá trong những năm tháng ông sống và sáng tác tại Hải Phòng. Tính cách của người Hải Phòng được biểu hiện rõ nét qua tình yêu cuồng nhiệt dành cho môn thể thao vua, dù đôi khi sự cuồng nhiệt ấy bị đẩy đến mức cực đoan. Bóng đá Hải Phòng đã trải qua nhiều giai đoạn thăng trầm, nhiều đội bóng lần lượt bị giải thể để hiện nay chỉ còn lại một đội bóng duy nhất là [Câu lạc bộ bóng đá Vicem Hải Phòng](#) đang thi đấu tại Giải bóng đá chuyên nghiệp quốc gia [V.League 1](#). Tuy vậy [sân vận động Lạch Tray](#) vẫn thuộc số ít sân bóng tại Việt Nam còn duy trì được số lượng khán giả cao trong vài năm qua (trung bình trên một vạn khán giả mỗi trận đấu).

## **I.2. VAI NÉT VỀ QUẬN NGÔ QUYỀN.**

Dọc con sông Cấm, ôm lấy hầu như toàn bộ khu vực cảng chính, Ngô Quyền là một trong bảy quận nội thành của thành phố [Hải Phòng](#), nằm ở phía Đông Bắc thành phố. Phía Bắc tiếp giáp [sông Cấm](#), phía Đông giáp [quận Hải An](#), phía Nam giáp [sông Lạch Tray](#), phía Tây giáp [quận Hồng Bàng](#) và [quận Lê Chân](#). Quận Ngô Quyền là nơi tập trung các đầu mối giao thông quan trọng nối [Hải Phòng](#) với các địa phương khác trong cả nước, giữa Việt Nam với các nước trên thế giới bằng hệ thống giao thông đường biển, đường sông có năng lực xếp dỡ trên 10 triệu tấn hàng hoá/năm; cùng hệ thống nhà ga sân bay, nhà ga đường sắt và Quốc lộ 5 đi qua. Trong đó, hoạt động của hệ thống cảng biển là yếu tố quyết định sự hình thành cơ cấu kinh tế của thành phố Hải Phòng nói chung và Quận Ngô Quyền nói riêng.

Cùng với [quận Hồng Bàng](#), quận Ngô Quyền có vị trí quan trọng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế-xã hội, quốc phòng an ninh của [Hải Phòng](#). Đây cũng là nơi tập trung các cơ quan nghiệp vụ của thành uỷ, đoàn thể, các sở, ban, ngành của thành phố như trụ sở ủy ban nhân dân tại số 18 phố Hoàng Diệu, phường Máy Tơ; các trường đại học, viện nghiên cứu như [Đại học Hải Phòng](#) (Khu B, C, D), [Đại học Hàng hải Việt Nam](#), [Đại học Y Hải Phòng](#), [Trường Chính trị Tô Hiệu](#), Viện Tài nguyên và Môi trường Biển, Viện Nghiên cứu Hải sản...; các công trình văn hóa như Cung văn hóa Hữu nghị Việt-Tiệp, Cung văn hoá Thanh niên, [Sân vận động Lạch Tray](#)...

Địa bàn quận có nhiều cơ sở công nghiệp lớn của trung ương và địa phương như hệ thống cảng dọc sông Cấm, Tổng Công ty Đồ hộp Hạ Long, Công ty Thuỷ tinh Hải Phòng, Nhà máy Sắt Tráng men nhôm, Công ty Hoá chất, Công ty Nhựa Tiên Phong, Công ty Sơn Hải Phòng, Công ty Bia Hải Phòng...

Nhiều dự án lớn được triển khai tại quận như dự án xây dựng [khu đô thị mới Ngã năm-Sân bay Cát Bi](#), dự án xây dựng Công viên An Biên, dự án cải tạo thoát nước 1B, nâng cấp cảng biển khu vực Đoạn Xá, đường 100 m, đường Lạch Tray-Hồ Đông... đã củng cố cơ sở hạ tầng của quận.

Có diện tích 10,96m2, dân số 155,25 nghìn người

## **I.3. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI**

### **I.3.1 Ý NGHĨA CỦA ĐỒ ÁN**

- Hải Phòng là thành phố có nền kinh tế phát triển nhanh của cả nước, bên cạnh sự tăng trưởng của cả nước thì dân số cũng không ngừng tăng cao. Từ đó nhu cầu về nhà ở tại các đô thị rất lớn, đặc biệt ở các khu vực dân cư đông đúc như quận Ngô Quyền. Thiếu không gian sống và không gian sinh hoạt cộng đồng là vấn đề nhức nhối của quận.

- Việc xây dựng các khu chung cư là vấn đề cấp bách để giải quyết nhu cầu nhà ở của người dân. Không những thế phải tạo ra được không gian thoải mái

tiện nghi tạo sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình cũng như trong xã hội nói chung.

❖ *ý nghĩa nhân văn:*

+ Khả năng giao tiếp con người với con người trong khu đô thị Đông Khê quận Ngô Quyền

+ Khả năng gắn kết con người với thiên nhiên, từ đó nhân cao nhận thức về bảo vệ môi trường. Cải tạo các công trình đã xây dựng và xây dựng mới công trình có khả năng đáp ứng cho nhu cầu đô thị.

+ Tạo không gian yên tĩnh, thực sự là chốn nghỉ ngơi chút buồn phiền sau ngày làm việc căng thẳng.

### **I.3.2 PHẠM VI NGHIÊN CỨU**

- Nâng cao chất lượng sống cũ và cải thiện điều kiện sống mới hình thành một khu chung cư của quận Ngô Quyền. Em mong muốn gửi vào đề tài tốt nghiệp của mình một bức thông điệp của sự giao tiếp con người với con người, con người với thiên nhiên và từ đây sẽ mở rộng tầm nhìn cho phát triển đô thị trong tương lai.

## **PHẦN II. PHẦN NỘI DUNG NGHIÊN CỨU**

### **II.1. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ, PHÂN TÍCH ĐÁNH GIÁ KHU ĐẤT.**

- Nằm ở khu đô thị Đông Khê, bên cạnh hồ Phương Lưu phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền.

- Khu đất xây dựng rộng 1.8ha nằm trên địa hình bằng phẳng, là nơi tập trung dân cư sinh sống đông đúc, xung quanh là các khu nhà ở và trung tâm thương mại.

- Giao thông nằm trên trục đường nội bộ của phường Đông Khê đi trung tâm quận, và đi TT thành phố.

- Khí hậu mát mẻ, đón hướng gió tốt hướng Nam và Đông Nam, rất cần thiết cho việc tạo không gian sông tốt, thoáng mát cho con người,
- Cảnh quang thiên nhiên đẹp, phía bắc giáp với khu đất nhà ở người dân, phía Nam giáp với cây xanh và hồ Phương Lưu, phía Tây giáp với khu đất dân cư, phía Đông giáp với công viên cây xanh.

## **II.2. CƠ SỞ KHOA HỌC**

Cùng với việc hoạch định và phát triển thành phố ven sông đó là tương lai không xa của thành phố nói chung và các khu dự thị nói riêng, đề án đưa ra một phương án góp phần thúc đẩy an sinh xã hội.

## **II.3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU CÔNG TRÌNH**

### **II.3.1. CHỨC NĂNG SỬ DỤNG CÔNG TRÌNH.**

- Là không gian sống của con người, nơi gắn kết các thành viên trong gia đình cũng như trong xã hội.
- Là nơi vui chơi giải trí, tận hưởng không gian sống sinh thái gắn gũi với thiên nhiên

### **II.3.2. GIẢI PHÁP THIẾT KẾ CÔNG TRÌNH.**

Kiến trúc sinh thái học là nghiên cứu môi trường kiến trúc nhân loại với sinh thái học quan hệ cộng sinh của sinh vật trong giới tự nhiên, là tìm hiểu hoạt động sinh mệnh trên địa cầu có thể cân bằng duy trì tiếp tục sinh thái học phát triển kéo dài đến các chi nhánh của lĩnh vực kiến trúc học.

Kiến trúc sinh thái học một mặt coi nơi quy tụ của nhân loại là chính thể quy luật cộng sinh còn bằng thuộc hệ thống sinh thái tự nhiên: một mặt coi sinh thái tự nhiên là kiến trúc kết cấu cụ thể và hệ thống hữu cơ sản sinh sức ảnh hưởng đối với nhân loại. Do đó, yêu cầu của con người trong khi quy hoạch xây dựng, nên tham khảo kết cấu công năng của môi trường sinh thái tự nhiên và các ảnh hưởng đối với con người, từ đó lợi dụng hợp lý để cải tạo, điều chỉnh và thuận ứng với môi trường sinh thái kiến trúc đó.

Chính vì thế mà một học giả phương Tây nghiên cứu kiến trúc sinh thái học rất ngạc nhiên khi nghiên cứu về văn hóa phương Đông. Lý luận phong thủy học truyền thống của Trung Quốc kéo dài phát triển mấy nghìn năm, quan điểm môi trường, tự nhiên, kiến trúc này lại cùng với trào lưu tư tưởng mới của kiến trúc sinh thái học đương đại sản sinh cộng hưởng với lịch sử.

Khi con người xuất hiện đã sản sinh ra kiến trúc học. Con người có bản năng sinh tồn, cần thiết tìm đến một loại để tránh gió tránh mưa, phòng chống lại những điều có hại, nếu chỉ dựa vào hang động tự nhiên thì không thể đáp ứng được nhu cầu sinh tồn và phát triển của con người. Thế là xuất hiện sơ sài những căn nhà do con người xây dựng nên. Đó là những hình thái nguyên sơ của kiến trúc do con người tạo nên nhằm chống lại các thiên tai và các tác hại của môi trường tự nhiên.

Cùng với sự phát triển văn minh của nhân loại, con người dần dần nâng cao yêu cầu đối với xây dựng kiến trúc nhà ở, ngoài việc yêu cầu kiến trúc nhà có tính thực dụng, tính an toàn ra, còn tăng thêm yêu cầu về tính mỹ quan, tính kín đáo... và còn hy vọng rằng nhà ở hài hòa với môi trường xung quanh, có ích cho sức khỏe của con người sống trong căn nhà đó. Năm đầu của Tây Chu, Chu Vũ Vương muốn xây dựng kinh đô ở Lạc Ấp bèn mời Chu Công xem hình thế phong thủy (tức điều tra cơ bản về kiến trúc phong thủy) càng cho thấy rằng: nhu cầu kiến trúc, môi trường đã thể hiện rõ nhu cầu đối với bộ môn Phong thủy.

Cùng với sự phát triển tính đa dạng của kiến trúc nhân loại, kiến trúc nhà dân và kiến trúc cung đình, kiến trúc miếu mạo và kiến trúc cung thiên, quan hệ về yêu cầu đối với môi trường sinh thái là không giống nhau. Các kiến trúc này có vị trí địa lý không giống nhau, chất liệu kiến trúc không giống nhau, nhân tố hình thái kiến tạo, quy mô, phong cách, phương vị và màu sắc... sẽ ảnh hưởng và có tác dụng không giống nhau đối với thân phận nghề nghiệp khác nhau, tin tức sinh mệnh khác nhau của con người, đồng thời cùng sản sinh những hiệu ứng tốt xấu không giống nhau.

Nội hàm của phong thủy học và một trong các sứ mệnh chính là: Phải dung hoà giữa nội hàm hợp lý của phong thủy học truyền thống với kiến trúc sinh thái học đương đại, tức là nghiên cứu phương vị, hình thái, tư liệu, màu sắc... của kiến trúc có hiệu ứng chính phụ đối với sức khỏe thân thể và sự nghiệp phát triển không giống nhau của con người, cùng nghiên cứu cục diện tổ hợp các yếu tố của kiến trúc có ảnh hưởng tốt xấu đối với hệ sinh thái tự nhiên; nắm bắt điều chỉnh, ưu hoá yếu tố kiến trúc và kết cấu cách thức đó, khiến cho tin tức sinh mệnh cơ thể con người và chính thể sinh thái tự nhiên ngày càng hài hoà, đồng bộ, càng có lợi cho phương pháp khoa học. Người tìm kiếm công trình kiến

trúc, sinh thái tự nhiên là tam vị nhất thể của quy luật khách quan cộng sinh hài hoà.

## **II.4. NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG ÁN THIẾT KẾ CÔNG TRÌNH.**

Công trình gồm 2 phần chính:

Phần A: là khối công công.

Phần B là khối ở.

Khối ở có 3 đơn nguyên cao 21 tầng: có 3 mặt bằng điển hình.

- Mặt bằng điển hình thứ nhất là mặt bằng tầng 4, 7, 10, 13, 16, 19.
- Mặt bằng điển hình thứ nhất là mặt bằng tầng 5, 8, 11, 14, 17, 20.
- Mặt bằng điển hình thứ nhất là mặt bằng tầng 6, 9, 12, 15, 18, 21

Trên một đơn nguyên có 63 căn hộ :

- 7 căn hộ loại C ( loại 1 phòng ngủ dành cho gia đình từ 1- 2 người) chiếm 12%.
- 35 căn hộ loại B ( loại 2 phòng ngủ dành cho gia đình từ 3 – 4 người) chiếm 55%.
- 21 căn hộ loại A( Loại 3 phòng ngủ dành cho gia đình từ 5 – 6 người) chiếm 33%.

====> Tổng số căn hộ trong công trình là 189 căn hộ.

Tính toán diện tích từng loại căn hộ.

- Căn hộ loại C

STT	THÀNH PHẦN	SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH
1	Tiền phòng	1	3m <sup>2</sup>
2	Phòng khách	1	16m <sup>2</sup>
3	Phòng ăn + bếp	1	18m <sup>2</sup>
4	Phòng ngủ	1	18m <sup>2</sup>
5	Vệ sinh	1	5m <sup>2</sup>
6	lôgia	1	6m <sup>2</sup>
TỔNG			65M <sup>2</sup>

Căn hộ loại C là căn hộ dành cho người độc thân, chỉ tiêu diện tích không quá lớn, khi thiết kế cần bố trí linh hoạt phụ thuộc vào khẩu độ và các bước cột để ấn định diện tích.

- Căn hộ loại B

STT	THÀNH PHẦN	SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH
1	Tiền phòng	1	5m <sup>2</sup>
2	Phòng khách	1	25m <sup>2</sup>
3	Phòng ăn + bếp	1	18m <sup>2</sup>
4	Phòng ngủ	2	36m <sup>2</sup>
5	Vệ sinh	2	8m <sup>2</sup>
6	lôgia	1	6m <sup>2</sup>



TỔNG	100M2
------	-------

Căn hộ loại B là căn hộ chiếm nhiều nhất trong cơ cấu phòng của cả khối nhà ở. Vì vậy khi thiết kế cần quan tâm đến tiêu chuẩn diện tích không nên quá rộng rãi hay chật hẹp nhưng đảm bảo vừa đủ độ tiện nghi nhằm không chế diện tích sàn.

- Căn hộ loại B

STT	THÀNH PHẦN	SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH
1	Tiền phòng	1	6m <sup>2</sup>
2	Phòng khách	1	25m <sup>2</sup>
3	Phòng ăn + bếp	1	18m <sup>2</sup>
4	Phòng ngủ	3	54m <sup>2</sup>
5	Vệ sinh	2	10m <sup>2</sup>
6	Sinh hoạt chung	1	18m <sup>2</sup>
7	logia	1	6
TỔNG			140M2

Căn hộ loại 3 là căn hộ dành cho đại gia đình cần quan tâm đến các yếu tố liên quan đến thể hệ khi thiết kế. Đây cũng là loại căn hộ cần độ tiện lợi cao nhất nên cần lưu ý khi thiết kế tạo ra sự khác biệt so với 2 loại căn hộ kia.

Tất cả các căn hộ có kho chứa đồ tận dụng phần diện tích trên nhà vệ

sinh.

+ Tính toán các chỉ tiêu diện tích liên quan đến khối ở:

Diện tích các khu này phụ thuộc nhiều vào diện tích và số dân mà khối ở phục vụ.

+ Tổng số dân khối ở phục vụ:

Lấy chỉ tiêu như sau: Căn hộ loại A 6 người.

Căn hộ loại B 4 người

Căn hộ loại C 1 người.

====> Tổng dân =  $(7.1 + 35.4 + 21.6).3 = 819$  dân.

+Lấy chỉ tiêu  $0.9m^2/1$  người khi tham gia các hoạt động cộng đồng

==>

Ta có diện tích sinh hoạt cộng đồng của khối ở sẽ là:

$S_{cđ} = 819 \times 0.9 = 737m^2$ .

Khu sinh hoạt cộng đồng thường gồm không gian sinh hoạt cộng đồng, phòng y tế, kho chung.

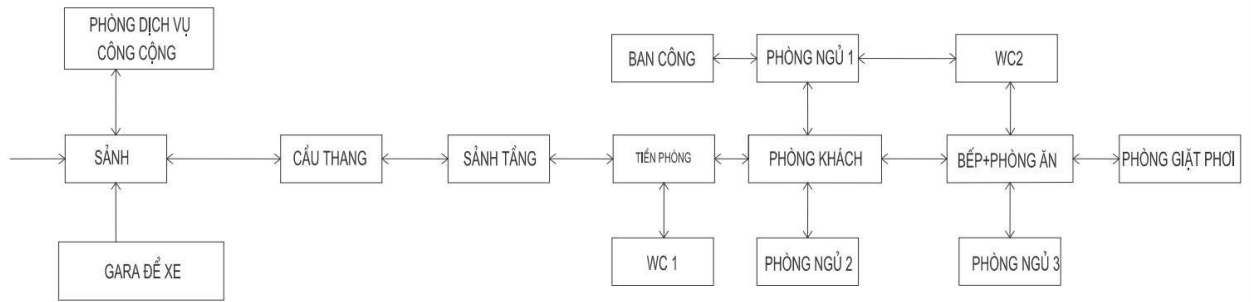
Khu dịch vụ gồm không gian thương mại, vui chơi giải trí, các phòng tập gym, yoga.

+ Tính toán diện tích nhà xe cho khối ở:

- Chỗ để xe ô tô: tính từ 4 hộ đến 6 hộ có 1 chỗ để xe với tiêu chuẩn diện tích là  $25m^2/x$ ;

- Chỗ để xe mô tô, xe máy: tính 2 xe máy/hộ với tiêu chuẩn diện tích từ  $2,5m^2/x$  đến  $3,0m^2/x$  và 1 xe đạp/hộ với tiêu chuẩn diện tích:  $0,9m^2/x$ .

## **SƠ ĐỒ DÂY CHUYỀN CÔNG NĂNG**



## II.4.2. PHƯƠNG ÁN THIẾT KẾ KIẾN TRÚC

*Căn cứ vào nhiệm vụ thiết kế, điều kiện tự nhiên và hiện trạng lập ra 2 phương án.*

### 1. Phương án 1: ( Phương án so sánh )

+ Ưu điểm:

- Tổ chức hai lối vào công trình rộng rãi thuận tiện cho các phương tiện và lượng người đông đúc đi lại tới thăm quan công trình.
- Phân khu chức năng theo kiểu phân tán, tạo sự thông thoáng , giao thông thuận tiện.
- Cảnh quan đẹp, xung quang có nhiều cây xanh tạo không khí thoáng mát và sự gần gũi với môi trường cũng như giảm được tiếng ồn xung quanh.

+ Nhược điểm:

- Khó tạo hình thái kiến trúc đẹp.
- Một số khu vực chịu ảnh hưởng của hướng gió xấu.
- Không có sự liên kết chặt chẽ giữa các chức năng trong công trình.

### 2. Phương án 2: ( Phương án chọn )

+ Ưu điểm:

- Hình khối kiến trúc lạ mắt, có tính thẩm mỹ cao.
- Giao thông rõ ràng thuận tiện cho việc đi lại.

- Có khu thể thao cây xanh ngoài trời rộng rãi thoáng mát
- Các chức năng của công trình liên kết chặt chẽ với nhau, tạo cảm giác không gian thoáng mát, cảnh quan đẹp có nhiều cây xanh xung quanh giảm tiếng ồn của xe cộ đi lại. có công viên cho người đi dạo, chạy bộ.

+ Nhược điểm:

- Một số khu vực chịu ảnh hưởng của hướng gió xấu.

**❖ Những ý đồ chính của phương án chọn :**

Các chức năng tập chung tạo sự liên kết chặt chẽ, không gian công cộng hòa hợp với không gian ở, có sự giao thoa tạo nên không gian gần gũi và gắn kết.

Hình tượng cho công trình mang một sự gần gũi với môi trường. Lấy hình ảnh từ tổ ong, loài động vật sống theo đàn, các con ong trong 1 tổ luôn có trách nhiệm với cả đàn, cùng nhau xây dựng tổ ấm. Lấy ý tưởng từ tổ ong tạo cho công trình một hình thái kiến trúc gần gũi thiên nhiên, có tính chất liên kết chặt chẽ các thành viên trong xã hội.

Biểu trưng đơn giản ít màu, hình ảnh kết hợp hài hòa giữa thiên nhiên và con người song nổi bật, dễ nhận biết về vẻ đẹp ý nghĩa của nó, dễ thể hiện trên nhiều chất liệu.

Kết hợp không gian ở hài hòa với thiên nhiên, tạo sự gần gũi. Giảm thiểu các nguồn năng lượng nhân tạo mà tận dụng các năng lượng có sẵn trong thiên nhiên tạo lên 1 môi trường sống thật sự thoải mái và tốt nhất.

**❖ Mặt bằng tổng thể**

- ❖ Ý tưởng xây dựng đồ án thường là bắt nguồn khởi điểm cho một quan niệm về công trình của mình, trong quá trình thể hiện, chịu ảnh hưởng của những tác nhân xung quanh, dần dần hình thành một ý tưởng chủ đạo xuyên suốt cả quá trình thể hiện đồ án. Với riêng bản thân Em, việc tìm ra câu trả lời cho suy nghĩ: Đâu sẽ là sự hợp ý nhất cho tổng thể của khu đất và cảnh quan thực sự là điều vô cùng quan trọng.

- ❖ Song, với quan niệm, công trình kiến trúc được sinh ra là một bộ phận quan trọng trong việc góp phần xây dựng 1 cộng đồng dân cư.
- ❖ Vì lẽ đó, công trình “ Chung cư sinh thái cao tầng Phương Lưu ” được cố gắng xây dựng để đạt được các tiêu chí:
- ❖ - Một công trình nhà ở được nghiên cứu và xây dựng với các chức năng linh hoạt, bố cục cân đối dựa trên các hình khối cơ bản.
- ❖ - Các tuyến giao thông ngoài việc đảm nhận chức năng của riêng mình còn là các tuyến liên kết các điểm – mảng bố cục.
- ❖ - Trên tổng thể, tuyến - điểm kết hợp tạo nên một bố cục cân đối hài hòa. Không gian là một sự đối lập với thiên nhiên hùng vĩ như một sự khẳng định sự chế ngự thiên nhiên của nhân dân ta
- ❖ Khối biểu diễn có qui mô trung bình bao gồm các chức năng như sân khấu biểu diễn, phòng hóa trang cho các diễn viên, kỹ thuật sân khấu, kỹ thuật âm thanh, ánh sáng, phòng biên tập đạo diễn.
- ❖ \* Hoạt động thương mại – quảng cáo và dịch vụ.
- ❖ Đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển của cuộc sống, chức năng thương mại –quảng cáo và dịch vụ cũng được đặt ra, và hoạt động của nó sẽ đóng góp một phần không nhỏ cho bầu không khí của công trình.
- ❖ \* Hoạt động sinh hoạt nghiên cứu nghệ thuật
- ❖ Góp phần làm phong phú hơn đời sống tinh thần của người dân và giúp mọi người hiểu rõ hơn những giá trị của văn hoá truyền thống

### **PHẦN III: KẾT LUẬN**

Đối với mỗi chúng ta, gia đình vẫn là nơi quan trọng nhất, là nơi chia sẻ và bảo vệ nhau. Việc kết hợp không gian ở hài hòa với thiên nhiên giúp chúng ta thực sự thoải mái với ngôi nhà của mình. Đây cũng là không gian gắn kết cộng đồng, giúp con người quan tâm nhau hơn.

Kiến trúc sinh thái cũng giúp cho mỗi người hiểu được tầm quan trọng của thiên nhiên từ đó nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng.